

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN ĐỒ SƠN  
HỘI ĐỒNG COI THI HỌC SINH GIỎI

KẾT QUẢ KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP QUẬN  
NĂM HỌC 2024 - 2025  
MÔN NGHỆ THUẬT 9 (Nội dung MĨ THUẬT )

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP	TRƯỜNG THCS/ TH&THCS	Điểm Thực hành	Điểm Lí thuyết	TỔNG ĐIỂM	ĐIỂM TB	GHI CHÚ
1	101166	Đặng Diệp Anh	07/12/2010	Nữ	9D1	Bàng La	9.50	7.50	17.00	5.67	
2	101167	Lê Minh Anh	30/05/2010	Nữ	9B	Vạn Hương	9.50	7.00	16.50	5.50	
3	101168	Hoàng Thị Trung Anh	11/04/2010	Nữ	9B1	Vạn Sơn	18.25	7.00	25.25	8.42	
4	101169	Bùi Trọng Bình	06/02/2010	Nam	9D1	Bàng La	9.50	6.50	16.00	5.33	
5	101170	Nguyễn Thị Mai Chi	04/01/2010	Nữ	9D1	Bàng La	9.50	5.00	14.50	4.83	
6	101171	Nguyễn Thùy Chi	30/10/2010	Nữ	9C3	Hợp Đức	14.25	7.00	21.25	7.08	
7	101172	Hoàng Mai Chi	06/02/2010	Nữ	9C1	Hợp Đức	9.50	7.50	17.00	5.67	
8	101173	Hoàng Thị Thu Hà	06/09/2010	Nữ	9A	Ngọc Hải	10.75	7.00	17.75	5.92	
9	101174	Đào Bá Hoàng	10/08/2010	Nam	9C2	Hợp Đức	9.50	7.00	16.50	5.50	
10	101175	Đào Quốc Huy	18/05/2010	Nam	9B1	Vạn Sơn	18.00	7.00	25.00	8.33	
11	101176	Nguyễn Khánh Linh	02/04/2010	Nữ	9C	Ngọc Hải	15.75	7.00	22.75	7.58	
12	101177	Đoàn Hà Lĩnh	19/12/2010	Nữ	9B2	Vạn Sơn	18.50	6.00	24.50	8.17	
13	101178	Nguyễn Thị Hải Minh	10/11/2010	Nam	9A	Ngọc Hải	11.50	7.00	18.50	6.17	
14	101179	Lương Yên Nhi	28/09/2010	Nữ	9B	Ngọc Hải	11.00	6.00	17.00	5.67	
15	101180	Bùi Thanh Thanh	11/06/2010	Nữ	9B1	Vạn Sơn	19.25	6.00	25.25	8.42	
16	101181	Ngô Thị Anh Thơ	25/09/2010	Nữ	9C2	Hợp Đức	10.00	7.00	17.00	5.67	
17	101182	Nguyễn Thị Thu Trang	07/10/2010	Nữ	9B4	Vạn Sơn	9.50	7.00	16.50	5.50	
18	101183	Lưu Yên Vũ	21/02/2010	Nữ	9C1	Hợp Đức	13.50	7.50	21.00	7.00	
19	101184	Bùi Thị Hà Vy	18/05/2010	Nữ	9D1	Bàng La	11.25	6.00	17.25	5.75	
20	101185	Đinh Tường Vy	23/12/2010	Nữ	9A	Ngọc Hải	9.50	7.50	17.00	5.67	

Có 20 thí sinh dự thi./.